TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN TỈNH HÀ TĨNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2018/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Xuyên, ngày 29 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992

Trú quán: Thôn 4, xã Cẩm Th, huyện CX, tỉnh HT.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982

Trú quán: Thôn 4, xã Cẩm Th, huyện CX, tỉnh HT.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và Anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Nguyễn Thị M và Anh Nguyễn Văn H xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.
- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không tạo lập được tài sản gì chung.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai và không ai vay nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn H thống nhất thỏa thuận chị M có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh HT, theo biên lai thu tiền số 0000692 ngày 05/06/2018. Trả lại cho chị Nguyễn Thị M 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HT;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm Th để xóa tên trong sổ ĐKKH số 33/2015 ngày 03/03/2015.
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN
THẨM PHÁN

Trần Thị M T